

Số: 169/2021/QĐST-HNGĐ

Lào Cai, ngày 23 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ vào Điều 55; điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 181/2021/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 7 năm 2021 về việc: "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn*".

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Bùi Xuân T và chị Đào Thị M

Cùng ĐKKHKT: phường L, thành phố L, tỉnh Lào Cai

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Bùi Xuân T và chị Đào Thị M kết hôn 23 tháng 10 năm 1996, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn Thác Bà, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Hôn nhân là tự nguyện. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống hạnh phúc đến tháng 01/2020 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng không hiểu nhau, hay bất đồng quan điểm, không cùng chung tiếng nói trong cuộc sống và làm ăn kinh tế từ đó vợ chồng không còn quan tâm và yêu thương nhau nữa. Mâu thuẫn vợ chồng đã được gia đình hai bên hòa giải, nhưng sau nhiều lần mâu thuẫn ngày càng trầm trọng dẫn đến không thể hòa hợp được. Anh chị đã sống ly thân từ đó đến nay, không ai quan tâm đến ai, không có quan hệ gì về tình cảm và kinh tế. Vì vậy, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh chị đề nghị Tòa án giải quyết cho anh chị được thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Quá trình chung sống anh chị có 02 con chung là cháu Bùi Xuân C, sinh ngày 14/3/1997 và cháu Bùi Thị A, sinh ngày 06/8/2004. Cháu Bùi Xuân C đã trưởng thành nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết. Khi ly hôn anh chị thỏa thuận anh Bùi Xuân T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Bùi Thị A, sinh ngày 06/8/2004 đến

khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Đào Thị M không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay anh Bùi Xuân T đang bán hàng tại chợ Cốc Lếu, thu nhập trung bình hàng tháng là 6.000.000đồng (Sáu triệu đồng).

[3] Về tài sản: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Các đương sự thỏa thuận mỗi người chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

Xét yêu cầu của anh Bùi Xuân T và chị Đào Thị M đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai công nhận sự thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn là phù hợp quy định tại các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Xuân T và chị Đào Thị M. Hôn nhân giữa anh Bùi Xuân T và chị Đào Thị M chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

- Về nuôi con: Anh Bùi Xuân T là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Bùi Thị A, sinh ngày 06/8/2004 cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị Đào Thị M không phải cấp dưỡng nuôi con. Chị Đào Thị M có quyền đi lại, thăm nom con không ai được quyền cản trở.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Bùi Xuân T và chị Đào Thị M mỗi người phải chịu 150.000VNĐ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000871 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Anh Bùi Xuân T và chị Đào Thị M đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh (1);
- VKSNDTP (2);
- THADS (1);
- UBND thị trấn Thác Bà,
Huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái
(Nơi ĐKKH ngày 23/10/1996) (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu HS (1);
- Lưu văn phòng (1).

THẨM PHÁN

Vũ Thị Mai Phương

